Câu 1.

Đáp án nào dưới đây chỉ gồm danh từ?

A. buổi tối, tĩnh lặng

B. buổi trưa, nóng nực

C. buổi chiều, mát mẻ

D. buổi sáng, sương mù

Câu 2.

Đáp án nào dưới đây là cặp từ có nghĩa trái ngược nhau?

A. vội vã - nhanh nhẹn

B. đơn giản - phức tạp

C. khổng lồ - to lớn

D. bằng phẳng - mềm mại

Câu 3.

Từ nào dưới đây có nghĩa giống với từ "cần mẫn"?

A. siêng năng

B. luyện tập

C. hoạt động

D. lao động

Câu 4.

Tiếng "quan" có thể ghép với tiếng nào dưới đây để tạo thành từ?

A. hoa

B. ngữ

C. tâm

D. tin

Câu 5.

Từ nào dưới đây viết sai chính tả?

A. duyên dáng

B. rạt rào

C. rực rỡ

D. du dương

Câu 6.

Hình ảnh nào dưới đây có thể minh hoạ cho đoạn thơ sau?

Ông trăng soi đáy nước

Soi ngắm cả thôn làng

Ruộng đồng bỗng mơ màng

Ánh vàng đèn ai thắp.

(Theo Trà My)

A. A river running through a valley with houses and mountains

Description automatically generated

B.  A group of houses in a lake

Description automatically generated

C. Two boys sitting on grass with lanterns and lights in front of water

Description automatically generated

D. A river with lily pads and flowers in a field

Description automatically generated with medium confidence

Câu 7.

Từ nào dưới đây có nghĩa là "không thay đổi ý định, ý chí để làm việc gì đó đến cùng, mặc dù gặp khó khăn, trở ngại"?

A. gan dạ

B. kiên trì

C. can đảm

D. đoàn kết

Câu 8.

Từ ngữ nào thích hợp điền vào chỗ trống trong câu văn miêu tả hình ảnh sau?

A green landscape with mountains and trees

Description automatically generated

Mùa hạ sang, bầu trời [[trong xanh]] và cao vời vợi, mặt trời chiếu những tia nắng vàng rực rỡ xuống cánh đồng mênh mông.

A. trong xanh

B. xanh xao

C. âm u

D. xám xịt

Câu 9.

Nghe đoạn thơ dưới đây và cho biết tiếng hót của chim chiền chiện được miêu tả như thế nào?

((Audio))

A. ì ầm

B. xào xạc

C. trong veo

D. ríu rít

Câu 10.

Hình ảnh sau gợi nhắc đến câu tục ngữ nào?

A. Chị ngã em nâng.

B. Đất lành chim đậu.

C. Uống nước nhớ nguồn.

D. Chim có tổ, người có tông.

Câu 11.

Câu văn nào dưới đây sử dụng biện pháp so sánh mô tả đúng đoạn phim sau?

((Video)): Khoi 4/1 - Ôn luyện Trạng Nguyên Tiếng Việt - Khối 4 Năm học 2024 - 2025/5 - Ôn luyện vòng 5 - 2024 - 2025.html

Pause

Play

A. Mùa thu sang, những cây phong thay áo mới vàng ươm.

B. Mây sớm vờn quanh ngọn núi như một chiếc khăn bông trắng muốt.

C. Bình minh, ông mặt trời nhô dần lên sau dãy núi cao.

D. Không khí trên núi rất mát mẻ, trong lành.

Câu 12.

Câu tục ngữ nào dưới đây khuyên chúng ta sống ngay thẳng, thật thà?

A. Thất bại là mẹ thành công.

B. Cây ngay không sợ chết đứng.

C. Lửa thử vàng, gian nan thử sức.

D. Có công mài sắt, có ngày nên kim.

Câu 13.

Nam sang nhà Tú để rủ bạn đi chơi đá bóng. Tú vội vã đi ngay mà quên không tắt đèn nên Nam muốn nhắc nhở bạn. Trong tình huống này, Nam nên nói như thế nào?

A cartoon of two boys in a living room

Description automatically generated

A. Bạn có muốn đi đá bóng với tớ không?

B. Bạn nên tắt đèn khi không sử dụng!

C. Bạn nên bật đèn trong nhà lên cho sáng!

D. Bạn đi đá bóng với tớ đi!

Câu 14.

Câu văn nào miêu tả đúng khung cảnh trong đoạn phim dưới đây?

((Video)): Khoi 4/1 - Ôn luyện Trạng Nguyên Tiếng Việt - Khối 4 Năm học 2024 - 2025/5 - Ôn luyện vòng 5 - 2024 - 2025.html

Pause

Play

A. Khi màn đêm buông xuống, thành phố lên đèn lung linh như sao sa.

B. Vầng trăng tròn vành vạnh, chiếu sáng khắp không gian.

C. Đêm đã về khuya, trời tối đen, không gian tĩnh mịch như tờ.

Câu 15.

Điền "s" hoặc "x" thích hợp vào chỗ trống:

[[S]]ử dụng

sản [[x]]uất

Câu 16.

Điền dấu câu thích hợp vào chỗ trống:

Chiều nay bạn có đi học nhóm với bọn tớ không [[?]]

Ôi, bạn Hoa hát hay quá [[!]]

Các bạn học sinh thu gom giấy vụn để tham gia phong trào Kế hoạch nhỏ [[.]]

Câu 17.

Điền từ còn thiếu để hoàn thành câu tục ngữ sau:

Học thầy không tày học [[bạn]].

Câu 18.

Điền cặp từ có nghĩa trái ngược nhau để hoàn thành câu ca dao sau:

Dù ai đi [[ngược]] về [[xuôi]]

Nhớ ngày Giỗ Tổ mùng Mười tháng Ba.

Câu 19.

Điền dấu câu thích hợp vào chỗ trống để hoàn thành đoạn hội thoại sau:

Hoa và em Nam bàn nhau về món quà sinh nhật tặng mẹ. Hoa hỏi:

- Chúng ta nên tặng mẹ món quà gì nhỉ [[?]]

Em Nam đề xuất:

- Em nghĩ nên làm một tấm thiệp tặng mẹ ạ.

Hoa đáp:

- Ý tưởng hay đấy [[!]] Chị sẽ cắm thêm một bình hoa thật đẹp nữa [[.]]

Nam nói:

- Thế chiều nay chúng ta làm ngay nhé ạ.

Câu 20.

Chọn từ thích hợp trong ngoặc đơn điền vào chỗ trống để hoàn thành câu văn miêu tả bức tranh sau:

A group of women working in a rice field

Description automatically generated

Sáng sớm, khi mây mù còn chưa tan trên dãy núi xa, các bác nông dân đã chăm chỉ ra đồng, tay thoăn thoắt cầm từng bó mạ (xanh trong, xanh non, vàng ươm) [[xanh non]] cấy xuống bùn.

Câu 21.

Điền số thích hợp vào chỗ trống:

Đi mô cũng nhớ quê mình

Nhớ Hương Giang gió mát, nhớ Ngự Bình trăng thanh.

Câu ca dao trên có [[2]] danh từ riêng.

Câu 22.

Điền từ thích hợp vào chỗ trống:

Em yêu Sài Gòn gió

Dìu dịu những trưa hè

Cơn mưa rào bất chợt

Chiếc ô tròn bung tre.

(Theo Thanh Nguyên)

Từ viết sai chính tả trong đoạn thơ trên là từ [[dìu]], sửa lại là [[dịu]].

Câu 23.

Điền số thích hợp vào chỗ trống:

Từ các tiếng "trì, quyết, định, kiên" có thể ghép được tất cả [[6]] từ.

Câu 24.

Giải câu đố sau:

Giữ nguyên xanh mát làng ta

Thêm hỏi ngược nghĩa với già bạn ơi.

Từ thêm hỏi là từ gì?

Đáp án: từ [[trẻ]]

Câu 25.

Nối câu văn ở cột bên trái với nhóm thích hợp ở cột bên phải.

Cột bên trái:

- Chúng em đi tham quan Dinh Độc Lập. [(Câu nêu hoạt động)]

- Chợ Bến Thành là địa danh nổi tiếng của thành phố Hồ Chí Minh. [(Câu giới thiệu)]

- Vào cuối tuần, phố đi bộ Nguyễn Huệ đông đúc, tấp nập. [(Câu nêu đặc điểm)]

Cột bên phải:

- Câu giới thiệu

- Câu nêu đặc điểm

- Câu nêu hoạt động

Câu 26.

Đọc văn bản sau và ghép nội dung ở cột bên trái với nội dung tương ứng ở cột bên phải.

Cột bên trái:

- Ngôi làng [(nằm bên rìa một con kênh lớn.)]

- Những ngôi nhà [(cũ kĩ, lọt thỏm giữa sân vườn xanh tươi hoa trái.)]

- Con đường làng [(mát rượi, chạy dưới bóng những cây gòn, những bụi tre gai.)]

Cột bên phải:

- cũ kĩ, lọt thỏm giữa sân vườn xanh tươi hoa trái.

- nằm bên rìa một con kênh lớn.

- mát rượi, chạy dưới bóng những cây gòn, những bụi tre gai.

Câu 27.

Hãy xếp các từ ngữ vào nhóm thích hợp.

- khăn quàng

- phần thưởng

- ngoan ngoãn

- cố gắng

- lá cờ

- chăm chỉ

- trình bày

- thực hiện

- tươi thắm

Từ ngữ chỉ đặc điểm [[ngoan ngoãn || chăm chỉ || tươi thắm]], [[ngoan ngoãn || chăm chỉ || tươi thắm]], [[ngoan ngoãn || chăm chỉ || tươi thắm]]

Từ ngữ chỉ hoạt động [[cố gắng || trình bày || thực hiện]], [[cố gắng || trình bày || thực hiện]], [[cố gắng || trình bày || thực hiện]]

Từ ngữ chỉ sự vật [[khăn quàng || phần thưởng || lá cờ]], [[khăn quàng || phần thưởng || lá cờ]], [[khăn quàng || phần thưởng || lá cờ]]

Câu 28.

Hãy xếp các cặp từ vào nhóm thích hợp.

- ung dung - khoan thai

- nghi ngờ - tin tưởng

- thông thạo - tinh thông

- vui vẻ - buồn bã

- giữ gìn - bảo vệ

- khiêm tốn - kiêu ngạo

Cặp từ có nghĩa trái ngược nhau [[nghi ngờ - tin tưởng || vui vẻ - buồn bã || khiêm tốn - kiêu ngạo]], [[nghi ngờ - tin tưởng || vui vẻ - buồn bã || khiêm tốn - kiêu ngạo]], [[nghi ngờ - tin tưởng || vui vẻ - buồn bã || khiêm tốn - kiêu ngạo]]

Cặp từ có nghĩa giống nhau [[ung dung - khoan thai || thông thạo - tinh thông || giữ gìn - bảo vệ]], [[ung dung - khoan thai || thông thạo - tinh thông || giữ gìn - bảo vệ]], [[ung dung - khoan thai || thông thạo - tinh thông || giữ gìn - bảo vệ]]

Câu 29.

Sắp xếp các tiếng sau thành câu văn hoàn chỉnh.

- nghiêm

- Quốc

- đứng

- ca.

- em

- Chúng

- hát

[(Chúng)] [(em)] [(đứng)] [(nghiêm)] [(hát)] [(Quốc)] [(ca.)]

Câu 30.

Sắp xếp các chữ sau thành từ hoàn chỉnh.

- l

- ự

- h

- s

- ị

- c

[(l)] [(ị)] [(c)] [(h)] [(s)] [(ự)]